

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 29-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Văn Diệp**

2/ Ông **Nguyễn Tống Nê**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Minh Chí** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2000; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: số C, ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H và bà Phạm Thị Thanh H1; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/11/2019 bị Công an xã Quới Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 23/10/2021 chuyển qua tạm cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Huỳnh Hoàng A, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp V, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.
(Vắng mặt)

+ Võ Duy M, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.
(Vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

+ Trang Minh H2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.
(Vắng mặt)

+ Đặng Hồng T, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30, ngày 20/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiến hành khám xét khẩn cấp phòng A12 Nhà trọ Thảo Vy thuộc ấp Phước Hưng, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre của Huỳnh Hoàng A thuê ở. Lúc này trong phòng có Võ Duy M và Nguyễn Hoàng P, kiểm tra trên người công an phát hiện trong túi quần jean màu xanh có túi nhỏ phía trước, bên phải của P đang mặc cất giấu ba túi nylon màu trắng, hàn kín chứa chất ma túy dạng tinh thể màu trắng, lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 03 túi nylon màu trắng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M;

- 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp của bị cáo P dùng để cất giữ các túi ma túy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A71, màu đen, IMEI 1: 865524030348919, IMEI 2: 865524030348901, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0587261836, không có gắn thẻ nhớ ngoài, mặt phía trước bị nứt vỡ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC, loại Desire 820G Plus, màu trắng, IMEI 1: 352417070900071, IMEI 2: 352417070940077, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0385264032, không có gắn thẻ nhớ ngoài của Phi.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 7 Plus, màu đen, IMEI: 355355086315891 của Võ Duy M.

Tại Bản kết luận giám định số 147/2021/GĐMT ngày 22/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong ba túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2920 gam. Mẫu vật ma túy sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 0,1834 gam.

Quá trình điều tra, P khai số ma túy bị công an thu giữ là của Huỳnh Hoàng A đưa cho P để sử dụng, P cất giấu trong người cho đến khi bị bắt. Tuy nhiên, Huỳnh Hoàng A không thừa nhận đã đưa ma túy cho P.

Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành đã trả lại một điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 7 Plus, màu đen, IMEI: 355355086315891 cho Võ Duy M do không có liên quan đến hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 15/CT-VKSCT ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 01 – 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, ký hiệu số 147/2021 được niêm phong, có chữ ký ghi rõ họ tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Văn Châu và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong phong bì là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1834 gam cùng túi đựng và 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khẹp.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A71, màu đen, IMEI 1: 865524030348919, IMEI 2: 865524030348901, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0587261836, không có gắn thẻ nhớ ngoài, mặt phía trước bị nứt vỡ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC, loại Desire 820G Plus, màu trắng, IMEI 1: 352417070900071, IMEI 2: 352417070940077, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0385264032, không có gắn thẻ nhớ ngoài cho bị cáo P.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra công an huyện Châu Thành đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 7 Plus, màu đen, IMEI: 355355086315891 của Võ Duy M.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người chứng kiến; kết luận giám định. Từ cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 20/10/2021, tại nhà trọ Thảo Vy thuộc ấp Phước Hưng, xã An Phước, huyện Châu Thành, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bến Tre phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành bắt quả tang Nguyễn Hoàng P có hành vi cất giấu trong túi nhỏ phía trước bên phải quần jean P đang mặc 0,2920 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng P đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có tham gia dân quân tự vệ xã Giao Hòa thời gian 4 năm theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì màu trắng, ký hiệu số 147/2021 được niêm phong, có chữ ký ghi rõ họ tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Văn Châu và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong phong bì là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại

sau giám định là 0,1834 gam cùng túi đựng là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khẹp là công cụ để bị cáo cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A71, màu đen, IMEI 1: 865524030348919, IMEI 2: 865524030348901, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0587261836, không có gắn thẻ nhớ ngoài, mặt phía trước bị nứt vỡ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC, loại Desire 820G Plus, màu trắng, IMEI 1: 352417070900071, IMEI 2: 352417070940077, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0385264032, không có gắn thẻ nhớ của bị cáo P, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 7 Plus, màu đen, IMEI: 355355086315891 của Võ Duy M do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Minh là phù hợp.

[7] Đối với việc P khai ma túy là của Huỳnh Hoàng A đưa cho P sử dụng nhưng A không thừa nhận, ngoài lời khai của P không còn chứng cứ khác để buộc hành vi đồng phạm của A nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành không xử lý hình sự đối với A là phù hợp quy định.

[8] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”;

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P **01 (Một) năm** tù.

- Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2021.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, ký hiệu số 147/2021 được niêm phong, có chữ ký ghi rõ họ tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Nguyễn Văn Châu và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong phong bì là chất ma túy loại Methamphetamine, khối

lượng còn lại sau giám định là 0,1834 gam cùng túi đựng và 01 túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A71, màu đen, IMEI 1: 865524030348919, IMEI 2: 865524030348901, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0587261836, không có gắn thẻ nhớ ngoài, mặt phía trước bị nứt vỡ.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC, loại Desire 820G Plus, màu trắng, IMEI 1: 352417070900071, IMEI 2: 352417070940077, có gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0385264032, không có gắn thẻ nhớ ngoài cho bị cáo P.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 7 Plus, màu đen, IMEI: 355355086315891 của Võ Duy M.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Giao Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thanh Tòng